TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN MỎ CÀY BẮC** TỈNH BẾN TRE	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 92/2019/DS - ST
Ngày: 13 - 11 - 2019.
V/v tranh hợp đồng tín dụng.

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN MỎ CÀY BẮC, TỈNH BẾN TRE

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Huỳnh Việt Thiện.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vi Quốc Thanh.

Ông Đoàn Văn Lắm.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Phương Trang - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre.

Ngày 13 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Mỏ Cày Bắc, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 156/2019/TLST - DS, ngày 30/5/2019 về việc tranh chấp hợp đồng tín dụng, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 103/2019/QĐXXST - DS, ngày 23/9/2019, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần X.

Địa chỉ trụ sở: Số xx N, Phường Y, Quận Z, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D, chức vụ: Tổng giám đốc.

Đại diện theo ủy quyền khởi kiện và tham gia tố tụng: Ngân hàng thương mại cổ phần X - Chi nhánh Bến Tre - Phòng giao dịch M.

Địa chỉ trụ sở: Số xx, Khu phố N, thị trấn M huyện M, tỉnh Bến Tre.

Do ông Ngô Châu N, chức vụ: Trưởng phòng giao dịch M đại diện theo ủy quyền tham gia tố tụng (xin vắng mặt).

Bị đơn: Anh Phan Tấn L, sinh năm 1988 (vắng mặt không lý do).

Địa chỉ cư trú: ấp T, xã T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện ngày 11/3/2019 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn Ngân hàng Thương mại cổ

phần X là ông Ngô Châu N trình bày: Vào ngày 19/5/2018, Ngân hàng thương mại cổ phần X - Chi nhánh Bến Tre - Phòng giao dịch M (sau đây gọi là Ngân hàng) có cho anh Phan Tấn L vay số tiền 20.000.000 đồng, lãi suất 15%/năm, thời hạn vay 12 tháng, phương thức trả nợ gồm trả vốn và lãi hằng tháng. Trong quá trình thực hiện hợp đồng anh Phan Tấn L không thực hiện đúng nghĩa vụ trả nợ đúng hạn như đã thỏa thuận và số tiền vay đã chuyển sang nợ quá hạn, tính đến ngày 11/3/2019 thì anh Phan Tấn L còn nợ Ngân hàng số tiền vốn gốc là 16.668.000 đồng, tiền lãi là 2.525.607 đồng. Nay Ngân hàng khởi kiện yêu cầu anh Phan Tấn L phải trả số tiền nợ tính đến ngày 11/3/2019 gồm vốn gốc là 16.668.000 đồng, tiền lãi là 2.525.607 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 12/3/2019 cho đến khi trả xong nợ theo mức lãi suất nợ quá hạn đã thỏa thuận với Ngân hàng tại Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số: LD181390xxxx, ngày 19/5/2018.

Bị đơn anh Phan Tấn L vắng mặt trong suốt quá trình giải quyết vụ án, không có ý kiến đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn là ông Ngô Châu N có yêu cầu xét xử vắng mặt, bị đơn anh Phan Tấn L đã được triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vắng mặt không vì lý do bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan nên căn cứ vào Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt tất cả các đương sự trong vụ án.

[2] Trong quá trình giải quyết vụ án, các đương sự không có thỏa thuận với nhau về việc giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn yêu cầu Tòa án xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn. Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Căn cứ vào Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số: LD181390xxxx, ngày 19/5/2018 có chữ ký của anh Phan Tấn L ở mục bên vay vốn, nội dung thể hiện anh Phan Tấn L có vay của Ngân hàng số tiền vốn là 20.000.000 đồng, thời hạn vay 12 tháng, lãi suất thỏa thuận 15%/năm, phương thức trả nợ gồm trả vốn và lãi hằng tháng. Trong quá trình Tòa án giải quyết vụ án đã thông báo cho anh Phan Tấn L cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh không có nợ Ngân hàng số tiền vốn và lãi như yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng nhưng anh Phan Tấn L không cung cấp tài liệu, chứng cứ để chứng minh đồng thời cũng không có ý kiến phản bác đối với yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng. Do đó có căn cứ để xác định đến ngày 11/3/2019 anh Phan Tấn L còn nợ Ngân hàng số tiền vốn gốc là 16.668.000 đồng, tiền lãi là 2.525.607 đồng như lời trình bày của Ngân hàng. Khi các bên thỏa thuận cho vay tín dụng có thỏa thuận về việc trả lãi, mức lãi suất thỏa thuận trả lãi trong thời hạn vay (15%/năm) là phù hợp với quy định của pháp luật, việc anh Phan Tấn L không thanh toán nợ cho Ngân hàng gồm tiền vốn gốc và tiền lãi phát sinh đúng thời hạn như đã thỏa thuận là vi phạm hợp đồng, ảnh hưởng đến quyền lợi của Ngân hàng nên Hội đồng xét xử buộc anh Phan Tấn L phải thanh toán nợ gồm tiền vốn gốc, tiền lãi theo như yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng là phù hợp, ngoài ra do anh Phan Tấn L không

trả nợ đúng hạn và số nợ đã chuyển sang quá hạn nên phải trả lãi phát sinh theo mức lãi suất nợ quá hạn mà hai bên đã thỏa thuận (150% lãi suất trong hạn) tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi trả xong nợ là phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Căn cứ vào Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, anh Phan Tấn L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch đối với số tiền phải hoàn trả cho Ngân hàng là 19.193.607 đồng x 5% = 960.000 đồng.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010; Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội:

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Buộc anh Phan Tấn L phải hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần X (do Chi nhánh Bến Tre - Phòng giao dịch M đại diện nhận) số tiền vay tính đến ngày 11/3/2019, trong đó tiền vốn gốc là 16.668.000 đồng, tiền lãi là 2.525.607 đồng và tiếp tục trả lãi phát sinh từ ngày 12/3/2019 theo mức lãi suất nợ quá hạn tương ứng với thời gian chậm trả cho đến khi trả xong nợ theo thỏa thuận tại Giấy đề nghị vay vốn kiêm hợp đồng tín dụng kiêm giấy nhận nợ số: LD181390xxxx, ngày 30/5/2018 đã ký kết giữa Ngân hàng với anh Phan Tấn L.

[2] Về nghĩa vụ nộp án phí:

Buộc anh Phan Tấn L phải nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 960.000 đồng.

Hoàn trả cho Ngân hàng thương mại cổ phần X (do Chi nhánh Bến Tre - Phòng giao dịch M đại diện nhận) số tiền tạm ứng án phí đã nộp 480.000 đồng theo biên lai thu số 000xxxx, ngày 30/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện M, tỉnh Bến Tre.

[3] Về quyền kháng cáo:

Nguyên đơn, bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Tòa án tống đạt hợp lệ để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

[4] Về việc thi hành bản án khi có hiệu lực pháp luật:

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 của Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 của Luật Thi

hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bến Tre (Phòng KTNV và THA) (1b);
- VKSND huyện M (2b);
- Chi cục THADS huyện M (1b);
- Các đương sự (2b);
- Lưu: HS, VT (2b).

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Huỳnh Việt Thiện